

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Chi cục Chăn nuôi và Trồng trọt tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật ngày 25 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Trồng trọt ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 63/TTr-SNN ngày 27 tháng 02 năm 2025 về dự thảo Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Chăn nuôi và Trồng trọt tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 001 /TTr-SNV ngày 01 tháng 03 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Chăn nuôi và Trồng trọt tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Chi cục Chăn nuôi và Trồng trọt tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Chi cục Chăn nuôi và Trồng trọt tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (sau đây gọi tắt là Chi cục) là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về chăn nuôi, thú y, trồng trọt, bảo vệ thực vật và khuyến nông theo quy định của pháp luật.

2. Chi cục chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Sở Nông nghiệp và Môi trường; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Chăn nuôi và Thú y, Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

3. Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng và trụ sở làm việc theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 3 Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cụ thể:

1. Về chăn nuôi, thú y

a) Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: Chiến lược, kế hoạch phát triển chăn nuôi, quy định mật độ chăn nuôi của địa phương; quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh về khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; quyết định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi; chính sách hỗ trợ, sản xuất, buôn bán, sử dụng thuốc thú y; các quy định, chính sách, hướng dẫn về hoạt động giết mổ, kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y; kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật; chương trình giám sát, khống chế, thanh toán dịch bệnh động vật, xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật.

b) Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng và tổ chức vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật, vùng chăn nuôi, sản xuất, chế biến thức ăn chăn nuôi, giết mổ động vật tập trung, sơ chế, chế biến các sản phẩm có nguồn gốc động vật gắn với xử lý chất thải và bảo vệ môi trường; thống kê, đánh giá thiệt hại do dịch bệnh động vật gây ra; thực hiện chính sách hỗ trợ ổn định đời sống, khôi phục chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản sau dịch bệnh động vật; xây dựng cơ sở dữ liệu, cập nhật số liệu, khai thác, quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi; cơ sở dữ liệu về giám sát dịch bệnh động vật và thông tin dự báo, cảnh báo dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh.

c) Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn sau:

Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện hoạt động chăn nuôi, hoạt động thú y trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Hướng dẫn và tổ chức thực hiện kiểm dịch nội địa về động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh; kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển cửa khẩu, kho ngoại quan, quá cảnh lãnh thổ Việt Nam khi được ủy quyền theo quy định của pháp luật.

Tổ chức thực hiện công tác thu thập, lưu trữ, bảo tồn, khai thác nguồn gen giống vật nuôi; quản lý giống vật nuôi; quản lý thức ăn chăn nuôi và các vật tư khác thuộc lĩnh vực chăn nuôi và thú y theo quy định của pháp luật.

Quản lý và sử dụng dự trữ địa phương về thuốc thú y, vật tư, hàng hóa thuộc lĩnh vực chăn nuôi, thú y trên địa bàn tỉnh sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Thực hiện nhiệm vụ quản lý về kiểm soát giết mổ động vật, sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật; kiểm tra vệ sinh thú y; hành nghề thú y; quản lý thuốc thú y theo quy định của pháp luật.

Kiểm tra nhà nước về chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu sau thông quan, thức ăn chăn nuôi sản xuất và lưu hành trong nước trên địa bàn tỉnh; kiểm tra điều kiện, đánh giá giám sát duy trì điều kiện của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi; giám sát việc tiêu hủy đối với thức ăn chăn nuôi vi phạm chất lượng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; kiểm tra điều kiện chăn nuôi của cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô vừa, quy mô nhỏ; đánh giá giám sát duy trì điều kiện chăn nuôi đối với cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô lớn theo quy định của pháp luật.

2. Về trồng trọt, bảo vệ thực vật:

a) Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với địa phương, cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn; kế hoạch phát triển trồng trọt của địa phương; chính sách hỗ trợ sản xuất, buôn bán, sử dụng giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; kế hoạch phòng chống sinh vật gây hại, kiểm dịch thực vật nội địa.

b) Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện cơ cấu giống, thời vụ, kỹ thuật canh tác, thu hoạch, bảo quản, chế biến sản phẩm nông nghiệp; xây dựng và tổ chức thực hiện vùng không nhiễm sinh vật gây hại trên địa bàn; tổ chức phòng, chống dịch, thực hiện các biện pháp bảo vệ sản xuất khi xảy ra dịch hại thực vật; thống kê, đánh giá thiệt hại do dịch gây ra; thực hiện chính sách hỗ trợ ổn định đời sống, khôi phục sản xuất; tổ chức thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; xây dựng cơ sở dữ liệu về hoạt động trồng trọt trên địa bàn tỉnh và cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về trồng trọt; xây dựng cơ sở dữ liệu về bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

c) Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn sau:

Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện hoạt động trồng trọt; phát triển vùng sản xuất cây trồng, sản xuất nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng, bảo vệ và cải tạo nâng cao độ phì đất nông nghiệp, chống xói mòn, sa mạc hóa và sạt lở đất; thực hiện cấp mã số vùng trồng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Hướng dẫn và tổ chức thực hiện kiểm dịch nội địa về thực vật trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Tổ chức thực hiện công tác thu thập, lưu trữ, bảo tồn, khai thác nguồn gen giống cây trồng; quản lý giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và các vật tư khác phục vụ sản xuất nông nghiệp theo quy định của pháp luật.

Quản lý và sử dụng dự trữ địa phương về giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật và các vật tư hàng hóa thuộc lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn tỉnh sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Hướng dẫn và tổ chức xây dựng mô hình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) trong nông nghiệp.

3. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước đối với các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường quản lý hoạt động kiểm nghiệm, tổ chức cung ứng dịch vụ công về chất lượng, an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xử lý vi phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Chi cục Chăn nuôi và Trồng trọt theo quy định của pháp luật.

6. Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính; thực hiện chuyển đổi số thuộc lĩnh vực quản lý của Chi cục Chăn nuôi và Trồng trọt theo quy định.

7. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các trạm trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Trồng trọt.

8. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, viên chức; cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức; vị trí việc làm; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

9. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

10. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phân công và theo quy định pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Chi cục

a) Chi cục có Chi cục trưởng và 02 Phó Chi cục trưởng.

Do hợp nhất, tạm thời Chi cục có 05 Phó Chi cục trưởng. Trong thời gian 05 năm kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực phải xây dựng phương án sắp xếp giảm số lượng cấp phó để đảm bảo theo quy định.

Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục.

Phó Chi cục trưởng giúp Chi cục trưởng thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Chi cục trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng, Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy quyền thay mặt Chi cục trưởng điều hành các hoạt động của Chi cục.

b) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo quản lý, cho từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của Đảng, của pháp luật, các quy định có liên quan và quy định về thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Cơ cấu tổ chức của Chi cục, gồm:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Chăn nuôi và Thú y;

c) Phòng Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;

d) Các Trạm thuộc Chi cục:

Trạm Chăn nuôi, Trồng trọt và Khuyến nông thành phố Bà Rịa;

Trạm Chăn nuôi, Trồng trọt và Khuyến nông thành phố Vũng Tàu;

Trạm Chăn nuôi, Trồng trọt và Khuyến nông thành phố Phú Mỹ;

Trạm Chăn nuôi, Trồng trọt và Khuyến nông huyện Châu Đức;

Trạm Chăn nuôi, Trồng trọt và Khuyến nông huyện Long Đất;

Trạm Chăn nuôi, Trồng trọt và Khuyến nông huyện Xuyên Mộc;

Trạm Chăn nuôi, Trồng trọt và Khuyến nông huyện Côn Đảo;

Trạm Chẩn đoán xét nghiệm.

Điều 5. Biên chế công chức và số lượng người làm việc (biên chế viên chức)

1. Biên chế công chức và biên chế viên chức thuộc Chi cục được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức, biên chế viên chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh được cấp có thẩm quyền giao.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Chi cục xây dựng kế hoạch biên chế công chức, báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 11 tháng 3 năm 2025

2. Quyết định số 16/2024/QĐUBND ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Quyết định số 47/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Trồng trọt và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TTr.Tỉnh ủy; TTr.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Uỷ ban MTTQVN tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp (KTVB);
- Các cơ quan hành chính cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, SNV. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH** 



Nguyễn Văn Thọ